

Bản án số: 70 /2021/HS - ST

Ngày 26/11/2021

V/v: VVT “tàng trữ
trái phép chất ma túy”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TO;**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông NVA

Các hội thẩm nhân dân:

Ông LHT, cán bộ nghỉ hưu xã Tam Hưng, huyện TO, thành phố HN.

Bà NTN, Cán bộ nghỉ hưu xã Cao Viên, huyện TO, thành phố HN.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông ĐVT – Thư ký Tòa án nhân dân huyện TO.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO tham gia phiên tòa:

Bà NTH – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở, Tòa án nhân dân huyện TO, Thành phố HN, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 74/2021/TLST- HS ngày 20 tháng 10 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST - QĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **VVT**, tên gọi khác: không có, sinh năm: 1978; ĐKNKTT và nơi ở: Xóm 5, xã QB, huyện CM, TP. HN; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/12. Họ tên bố: VVH và mẹ ĐTT(đều đ/c). Gia đình có: 05 anh em ruột, bị cáo là thứ năm. Họ tên vợ: BTH, sinh năm: 1988. Có 01 con sinh năm 2021. Nhân thân, Tiền sự: Không

Tiền án:

+ Bản án số 68/2003/HSST ngày 22/4/2003 của TAND Tỉnh HT(nay là TP. HN) xử phạt 09 năm tù về tội **Mua bán trái phép chất ma túy**, chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 60/2010/HSST ngày 11/8/2010 của TAND huyện CM, TP. HN xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội: **Mua bán trái phép chất ma túy**, chưa được xóa án tích.

+ Bản án số 93/2013/HSST ngày 28/11/2013 của TAND huyện TO, TP. HN xử phạt 07 năm 03 tháng tù về tội **Tàng trữ trái phép chất ma túy**. Ngày 29/5/2019 chấp hành xong án phạt tù và chưa xóa án tích.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 26/7/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 02, Công an thành phố HN.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 26/7/2021, VVT điều khiển xe mô tô BKS 29Y9 – 8016, đi từ nhà ở đến khu vực ngã ba BD, xã BM, huyện TO, Tp. HN. Tại đây T đã tìm mua được 01 gói ma túy của một người đàn ông không quen biết (không rõ danh tính, địa chỉ) với giá 100.000 đồng, sau khi mua được ma túy T cất số ma túy vào ví để ở túi quần sau bên phải rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, khi đi đến khu vực thôn TT, xã TC, huyện TO thì bị Công an xã TC, kiểm tra, phát hiện, lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ tang vật, cùng ngày công an xã giao T cùng tang vật cho cơ quan CSĐT công an huyện TO, Tp.HN để giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ:

- 01 Gói giấy báo bên trong có chứa chất bột màu trắng(T khai là ma túy);
- 01 xe mô tô hiệu yamaha, nhãn hiệu NOVO, BKS 29Y9 – 8016,
- 01 Điện thoại nhãn hiệu Sam Sung J5 màu xám, có số sim 0342899410;
- 01 ví da màu đen.

Tại bản kết luận giám định số 6126/KLGD - PC 09 ngày 03/8/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP HN kết luận:

Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy báo là ma túy loại Hêroin, khối lượng 0,096 gam.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Thành phố HN thực hiện quyền công tố, luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản Cáo trạng số: 71/CT – VKS ngày 18/10/2021. Căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo VVT mức hình phạt tù 15 (mười lăm)tháng tù đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam, về tội: Tàng trữ trái pháp chất ma túy, do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo;

Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy tang vật là Heroin hoàn lại sau giám định và 01 ví da thu giữ của T.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Novo, BKS 29Y9 – 8016 của VVT. Trả lại bị cáo 01 điện thoại Sam sung J5.

Bị cáo T không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện TO và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TO và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo VVT không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2]. Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, tang vật thu giữ và các tài liệu có trong hồ sơ đã được kiểm tra tại phiên tòa, có đủ căn cứ để xác định:

Là đối tượng nghiện chất ma túy, bản thân có nhiều tiền án về tội phạm Ma túy, ngày 26/7/2021, tại khu vực thôn TT, xã TC, huyện TO, HN, VVT có hành vi tàng trữ trái phép 0,096 gam Heroin nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị công an xã TC, huyện TO, thành phố HN phát hiện bắt quả tang.

Bản Cáo trạng số: 71/CT – VKS ngày 18/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện TO, Tp. HN đã truy tố bị cáo VVT về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm a khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (*Đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017*) là có căn cứ đúng người, đúng pháp luật.

Điều 249 BLHS. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi quy định tại điều này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc một trong các tội quy định tại các điều 248, 250, 251 và 252 của bộ Luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.”

Xét tính chất vụ án: Đây là vụ án có tính nguy hiểm cho xã hội bởi hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý các chất cấm, chất gây nghiện, xâm phạm đến an ninh, trật tự địa phương, nơi công cộng, ảnh hưởng đến sức khỏe của chính bản thân người sử dụng và còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, mặc dù hàm lượng ma túy chưa đủ định lượng nhưng bản thân đã bị kết án về loại tội phạm này chưa được xóa án tích nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình

sự theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 249 Bộ Luật hình sự là có căn cứ nên cần phải xử phạt nghiêm cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, răn đe, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3].Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1].Tình tiết tăng nặng: không có

[3.2].Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã khai báo thành khẩn khai báo, nhận thức rõ hành vi phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là nguy hiểm cho chính bản thân và xã hội vì vậy cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[4].Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo việc làm không ổn định vì vậy miễn áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Hồ sơ phản ánh về người bán ma túy cho T, tuy nhiên quá trình điều tra không có đủ tài liệu, căn cứ để xác minh nhân thân, lai lịch người này nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[5].Về tang vật: Chất ma túy trong phong bì thư hoàn lại sau giám định cần tiêu hủy.

- Đối với 01 xe mô tô BKS 29Y9 – 8016 của VVT sử dụng để đi mua ma túy, qua tra cứu chiếc xe máy không có trong dữ liệu xe tang vật, xét đây là phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công.

- Trả lại T 01 Điện thoại nhãn hiệu Sam Sung , có số sim 0342899410; Tịch thu tiêu hủy 01 ví da màu đen thu giữ của bị cáo.

[6].Về án phí: Căn cứ Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 thì bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm.

[7].Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố: Bị cáo **VVT**, phạm tội: “ *Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51 điều 38 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: **VVT: 15**(mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam là ngày 26/7/2021.

3.Về xử lý vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điểm a khoản 2,3 Điều 106 BLTTHS năm 2015. Tịch thu tiêu hủy chất ma túy hoàn lại sau giám

định đã được niêm phong trong bì thư của phòng PC09 – Công an HN có chữ ký của bị cáo VVT cùng giám định viên tại các mép dán và 01 ví da màu đen.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe mô tô Novo, nhãn hiệu YAMAHA, đã qua sử dụng, biển kiểm soát 29Y9 – 8016, số khung 004058, số máy 004058.

Trả lại bị cáo VVT hiện 01 điện thoại nhãn hiệu Sam sung đã qua sử dụng, có số sim 0342899410. Toàn bộ tang vật được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra công an huyện TO và Chi cục thi hành án Dân sự huyện TO lập ngày 19 tháng 11 năm 2021.

4. Án phí và quyền kháng cáo của bị cáo: Áp dụng các điều 136.331.333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí tòa án.

Bị cáo VVT phải nộp: 200.000 đồng tiền(*Hai trăm nghìn đồng*) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HN;
- Sở Tư pháp HN;
- VKSND Huyện TO;
- Công an Huyện TO;
- Bị cáo;
- UBND xã QB;
- Lưu Hồ Sơ vụ án.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

NVA

CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA